TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 518/2018/QĐST-HNGĐ	*Bến Cát, ngày 02 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 833/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị B, sinh năm 1983; hộ khẩu thường trú: Số 62/20/69 đường HKA, phường x, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Số 36/8 đường Nguyễn AT, tổ 42, khu phố 4, phường HT, Quận y, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bị đơn: Ông Dương Văn C, sinh năm 1973; hộ khẩu thường trú tại: Số 62/20/69 đường HKA, phường x, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú tại: Nhà trọ AET, đường DJ6, khu phố z, phường TH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị B và ông Dương Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Lê Thị B và ông Dương Văn C đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung:

Giao con chung là cháu Dương Lê Thành L, sinh ngày 13/3/2013 cho bà Lê Thị B tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Dương Văn C không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Dương Văn C được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung. Không ai được quyền cản trở ông C thực hiện quyền này.

Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về nợ chung: Các đương sự tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Lê Thị B và ông Dương Văn C mỗi bên đồng ý chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà B đồng ý nộp thay cho ông C 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nên được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2016/0027504 ngày 01/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Bà Lê Thị B được nhận lại 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Ủy ban nhân dân phường x, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Đậu Thị Thảo